

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản số: 04 /2019/HSST
Ngày 27 tháng 02 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Vĩnh
2. Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Kim Dung- Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh Hương- Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Văn C, sinh ngày 20/01/1962; tại: thôn T, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); vợ: Trần Thị H, sinh năm 1964; có 05 con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Cháu Lê Ngọc N, sinh năm 2005 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho cháu N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Thanh N, sinh năm 1976; trú tại: thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Ánh H, sinh năm 1980; trú tại: thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Hồ Xuân K, sinh năm 1976, nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt). Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt). Chị Vũ Thị Hà T, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại

phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 15/9/2018, Vũ Văn C (có giấy phép lái xe ô tô hạng B1) điều khiển xe ô tô con nhãn hiệu HUYNDAI i10, BKS:88A-193.97 cùng một số người bạn đến chơi và ăn cơm, uống rượu tại gia đình ông Lê Văn T ở thôn L, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, C nhận được điện thoại của vợ là bà Trần Thị H về nhà trông cháu. Sau đó, C một mình điều khiển xe ô tô đi từ nhà ông T theo đường TL 307 qua xã N, huyện S về xã V, huyện L. Khi điều khiển xe ô tô đến đoạn đường thuộc thôn H, xã N, huyện S, do đã sử dụng nhiều rượu nên C không làm chủ tốc độ đã lái xe đi lấn sang phần đường bên trái làm phần đầu ba dờ sọc bên trái phía trước xe ô tô của C đâm trực tiếp vào lớp, vành bánh trước xe đạp do cháu Lê Ngọc N đang điều khiển đi ngược chiều, khiến xe đạp của cháu N bị đổ đẩy văng về phía sau khoảng 4m và nằm tại lề đường bên trái hướng N đi T, cháu N bị ngã xuống mặt đường TL 307. Sau đó, C đánh lái xe sang mép đường phải đi được khoảng 30m thì dừng lại. C quan sát qua gương chiếu hậu bên trái xe, thấy cháu N nằm bất tỉnh và thấy người dân chạy ra đỡ cháu N. C hoảng sợ và điều khiển xe ô tô bỏ chạy được khoảng 300m đến đoạn rẽ vào đường bê tông thôn C, xã T, do mất lái nên xe ô tô của C điều khiển tự đâm xuống ruộng và lật ngửa. C được một số người dân mở cửa ô tô kéo ra và đưa đến Trung tâm y tế huyện L để sơ cứu. Tại trung tâm y tế huyện L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của C. Tại thời điểm kiểm tra, nồng độ cồn trong hơi thở của C là 1,071mg/1 lít khí thở.

Hậu quả: Vũ Văn C bị rách da chảy máu ở cung lông mày bên phải, cháu Lê Ngọc N được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh phúc để cấp cứu, sau đó được chuyển đến Bệnh viện V, Hà Nội tiếp tục điều trị. Ngày 20/09/2018 do bị chấn thương nặng, cháu Lê Ngọc N đã tử vong; xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường TL 307 thuộc thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc. Mặt đường được trải nhựa toàn phần, bằng phẳng, tầm nhìn không hạn chế, tại vị trí xảy ra tai nạn đường rộng 6,10m, bên phải đường hướng từ xã T đi xã N có một lối mở là đường bê tông, lối mở rộng 9m và có lề đường rộng 1m; lề đường bên trái rộng 90cm. Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép đường bên phải hướng xã T đi xã N làm mép đường chuẩn và cột điện hạ thế số 23B/NS1 nằm bên phải mép đường chuẩn làm mốc cố định. Trên hiện trường để lại các dấu vết chính sau:

Vết số (1) là vết trượt nằm tại mép đường nhựa TL 307 có kích thước 1,46m x 1cm, chiều hướng N đi T (*nằm tại mép đường chuẩn*), đo từ điểm cuối vào điểm giữa của lối rẽ đi thôn H là 6,30m, đến mốc cố định là 10,80m.

Vết số (2) là vết trượt có kích thước 1,45m x 3cm nằm ở lề đường đất (*tại lối mở vào thôn H*) có chiều hướng N đi T. Đo từ điểm đầu đến mép đường chuẩn là 50cm, điểm cuối đến mép đường chuẩn là 30cm, đến điểm giữa lối mở

là 1,18m, từ điểm đầu đến cuối vết số 1 là 3,89m.

Vết số (3) là vết trượt có kích thước 90cm x 80cm nằm ở lề đường đất (*tại lối mở vào thôn H*), chiều hướng từ N đi T, đo từ điểm đầu ra mép đường chuẩn là 1,25m đến điểm cuối vết số 2 là 1,40m và đến điểm giữa lối mở là 1m, đo từ điểm cuối ra mép đường chuẩn là 1,30m.

Vết số (4) là chiếc xe đạp nằm đổ nghiêng bên trái tại lối mở, đầu xe hướng mép đường chuẩn, đuôi xe hướng thôn H, xã N, đo từ trục trước ra mép đường chuẩn là 1,90m, đo từ trục sau ra mép đường chuẩn là 2,38m và đến điểm giữa của lối mở là 3,52m, đến cuối số 3 là 2,32m và đến mốc cố định là 2,16m.

Vết số (5) là bãi chất dịch màu nâu (*nghi máu*) có kích thước 60cm x 55cm nằm tại mặt đường tỉnh lộ 307. Đo từ điểm giữa vào mép đường chuẩn là 1,55m, đến điểm giữa của lối mở là 3,05m và đến cuối số 1 là 3,87m.

Kết quả khám nghiệm hai phương tiện xác định:

Khám xe ô tô BKS: 88A-193.97, nhãn hiệu HUYNDAI i10, loại xe ô tô con, 05 chỗ ngồi, màu sơn bạc có các dấu vết chính sau: mặt trên trước ba đờ sóc bên trái có đám vết trượt xước, móp méo; mặt ngoài ba đờ sóc phía trước bên trái vị trí tiếp giáp phía dưới đèn xi nhan phía trước bên trái có vết vỡ nhựa trên diện 17cm x 7cm. Mặt ngoài ba đờ sóc bên trái có vết trượt xước nằm chéo bám dính chất màu nâu đen có hình vân lổp chiều hướng từ trên xuống dưới từ phải qua trái trên diện 20cm x 4cm (*thu giữ niêm phong chất màu nâu đen tại vị trí này, kí hiệu A2*). Mặt ngoài ba đờ sóc bên trái vị trí tiếp giáp phía trong đèn sương mờ có vết trượt bám dính chất màu đen dạng vân lổp chiều hướng từ trên xuống dưới trên diện 20cm x 7cm. Mặt ngoài phía trước ba đờ sóc bên trái cách mép dưới đèn sương mù bên trái phía trước 7cm có vết vỡ nhựa bám dính chất màu nâu đen, dạng vân lổp kích thước 6cm x 10cm. Mặt trước nan gió bám dính chất màu đen trên diện 40cm x 60cm (*thu giữ niêm phong chất màu nâu đen tại vị trí này, kí hiệu M1*). Mặt trên bên trái nắp ca pô bị móp méo trên diện 38cm x 26cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 80cm. Đèn sương mù phía trước bên phải bị vỡ toàn bộ rời khỏi xe, xung quanh mép đèn đều có đám vết trượt xước vỡ nhựa trên diện 65cm x 30cm chiều hướng vết trượt xước từ dưới lên trên.

Khám xe đạp nhãn hiệu Việt Long, sơn màu trắng, do xe bị cong vênh, gãy nên không đo được kích thước của xe. Tại mặt lặn bánh trước vị trí có chữ 2PLY RATING MAY INFLATE TO 280KP có vết trượt lổp màu đen đậm, trượt mất bụi kích thước 25cm x 3cm (*thu giữ niêm phong mẫu lổp xe này, kí hiệu M2*). Tại mặt lặn bánh sau vị trí chữ SAO VÀNG có vết trượt lổp, trượt mất bụi màu đen đậm, kích thước 32cm x 3cm. Đầu tay nắm lái bên trái có vết trượt xước kích thước 2cm x 0,7cm, chiều hướng từ trên xuống dưới. Mặt ngoài đầu tay nắm lái bên phải có vết trượt xước chiều hướng từ trước về sau. Giỏ xe phía trước bị cong vênh móp méo, đứt gãy nan gió chiều hướng từ trước về sau. Chấn bunn bánh trước bị cong vênh, biến dạng, mặt ngoài đầu trước chấn bunn có vết trượt kim loại chiều hướng từ trước về sau, kích thước 5,5cm x 16cm x 1,5cm. Mặt trên thanh kim loại đế giỏ xe có đám vết trượt xước chiều hướng từ trước về

sau, từ phải qua trái, trên diện 13cm x 0,4cm; mặt trước bên trái thanh kim loại đỡ giỏ xe có đám vết trượt xước chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới và bám dính chất màu đen trên diện 28cm x 0,5cm, mặt ngoài phía trước thanh kim loại đỡ giỏ xe có đám trượt xước chiều hướng từ trước về sau trên diện 20cm x 0,3cm (*thu giữ niêm phong chất màu nâu đen tại vị trí này, kí hiệu A1*). Đầu núm phanh trước bên trái có vết trượt xước kim loại chiều hướng từ trước về sau kích thước 3,2cm x 0,2cm, núm phanh đã bị vỡ rời khỏi xe. Mặt trước cangk xe bánh trước bên trái bám dính chất màu đen trên diện 9cm x 2cm, điểm thấp nhất cách đầu trục bánh trước bên trái 9cm (*thu giữ niêm phong chất màu nâu đen tại vị trí này, kí hiệu A1*)

Tại bản Kết luận số 1342B/KLGD ngày 23/09/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Chất màu đen ghi thu tại cangk xe bánh trước bên trái xe đạp và mặt ngoài thanh kim loại đỡ giỏ xe của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định cùng loại với chất màu đen ghi thu tại mặt trước bên trái nan giỏ xe ô tô BKS: 88A-193.97 của mẫu ký hiệu M1 gửi làm mẫu so sánh*”.

Tại bản Kết luận số 1355/KLGD ngày 24/09/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Chất màu đen bám dính tại mặt ngoài bên trái ba đờ sóc xe ô tô BKS: 88A-193.97 ký hiệu A2 gửi giám định cùng loại cao su với mẫu cao su của lớp xe thu tại bánh trước xe đạp ký hiệu M2 gửi làm mẫu so sánh*”.

Tại bản Kết luận số 1458/KLGD ngày 12/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc về giám định pháp y về tử thi kết luận:

“*Khám nghiệm và giải phẫu tử thi: Trên tử thi Lê Ngọc Nhi có các vết sây sát da đã đóng vảy, tụ máu đã thoái triển. Khuyết xương sọ vùng trán – đỉnh – thái dương; tụ máu dưới màng cứng, phù não, dập não chảy máu, nhu mô não mủn vùng bán cầu não trái. Gãy kín 1/3 xương đùi...Nguyên nhân chết của cháu Lê Ngọc Nhi: Chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, tụ máu dưới màng cứng, phù não, dập não chảy máu, trên người bị đa chấn thương.*”

Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KLĐG ngày 16/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Lô xác định thiệt hại các bộ phận của xe đạp là 280.000đ.

Quá trình điều tra xác định được: xe ô tô BKS: 88A-193.97 là tài sản chung hợp pháp của gia đình Vũ Văn C. Khi mua xe, do chưa có bằng lái xe nên C cho con trai là anh Vũ Văn V, sinh năm 1985, trú tại thôn T, xã V, huyện L đứng tên đăng ký xe. Ngày 11/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho anh V và gia đình. Đối với thiệt hại về tài sản, anh V và gia đình không yêu cầu, đề nghị gì, tự nguyện khắc phục hậu quả.

Về Bồi thường dân sự: Ngày 20/9/2018 và ngày 06/10/2018, Vũ Văn C và gia đình C đã tích cực khắc phục hậu quả, tự nguyện bồi thường cho gia đình cháu Lê Ngọc N tổng số tiền là 210.000.000đ (*hai trăm mười triệu đồng*) gồm: Tiền hỗ trợ mai táng phí, tiền viện phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho gia

định, tiền bồi thường tính mạng và tiền bồi thường thiệt hại tài sản. Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Lê Thanh N (bố đẻ của cháu N) đã nhận đủ số tiền nêu trên. Anh N không có yêu cầu bồi thường gì khác, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vũ Văn C.

Vật chứng vụ án:

01 phong bì Mẫu trả được niêm phong đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc; mẫu chất màu đen ký hiệu A2, mẫu cao su ký hiệu M2 cùng toàn bộ bao gói.

01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng B1 số 260183012968 mang tên Vũ Văn C.

01 chiếc áo sơ mi trắng, đã cũ và bị rách, áo bám nhiều chất bẩn màu nâu, phần vai áo bên trái có lô gô Trường THCS Sông Lô; 04 mảnh cúc áo bằng nhựa màu trắng của cháu N đã cũ rách.

01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Việt Long, sơn màu trắng.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Văn C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố bị cáo Vũ Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b,c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Vũ Văn C. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b,c khoản 2, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo C từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án và áp dụng hình phạt bổ xung cấm lái xe từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 15/9/2018, trên đường TL 307 đoạn thuộc thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, Vũ Văn C có giấy phép lái xe ô tô hạng B1, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI i10, BKS: 88A-193.97 đi từ hướng xã N đi xã T, trong hơi thở có nồng độ cồn, không làm chủ tốc độ và đi không đúng phần đường bên phải theo chiều xe chạy của mình làm phần đầu ba dờ sóc bên trái phía trước xe ô tô C điều khiển đâm vào lớp và vành bánh trước xe đạp do cháu Lê Ngọc N điều khiển đi ngược chiều, sau đó tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy không giữ nguyên hiện trường. Hậu quả làm cháu N bị ngã ra mặt đường, được gia đình đưa đi cấp cứu nhưng đến ngày 20/9/2018 thì tử vong, xe đạp bị thiệt hại 280.000đ.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám phương tiện có liên quan tới vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Hành vi điều khiển xe ô tô trong hơi thở có nồng độ cồn, không làm chủ tốc độ và đi không đúng phần đường bên phải theo chiều xe chạy của mình. Sau khi gây tan nạn tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy không giữ nguyên hiện trường của Vũ Văn C đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17, điểm a khoản 1 Điều 38 Luật Giao thông đường bộ và khoản 8 Điều 5 của Thông tư liên tịch số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là Thông tư số 91). Cụ thể:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...8. Điều khiển xe ô tô, ... trên đường mà trong ... hơi thở có nồng độ cồn.

Điều 9. Quy tắc chung

- 1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi*
- 2. đúng làn đường, phần đường quy định ...”.*

Điều 17. Tránh xe đi ngược chiều

- 1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình.*

Điều 38. Trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, tổ chức khi xảy ra tai nạn giao thông.

- 1. Người điều khiển phương tiện và những người liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn có trách nhiệm sau đây:*

a) Dừng ngay phương tiện; giữ nguyên hiện trường; cấp cứu người bị nạn và phải có mặt khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu;”

Khoản 8 Điều 5 của Thông tư số 91 quy định:

“Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

8. Tránh xe chạy ngược chiều”

Hành vi nêu trên của Vũ Văn C đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Điểm b,c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định ..;

c)Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm...;”

Do đó bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Vũ Văn C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b,c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, nhất là trong thời gian gần đây tình hình vi phạm trật tự an toàn giao thông không những chưa thuyên giảm, ngược lại còn có chiều hướng gia tăng, số người chết, số người bị thương tật, tài sản bị hư hỏng do tai nạn giao thông ngày càng nhiều, khiến cho người dân phải lo lắng mỗi khi tham gia giao thông. Trong vụ án này Vũ Văn C có hành vi điều khiển xe ô tô trong hơi thở có nồng độ cồn, không làm chủ tốc độ và đi không đúng phần đường bên phải theo chiều xe chạy của mình. Sau khi gây tai nạn tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy không giữ nguyên hiện trường của Vũ Văn C nên đã xảy ra vụ tai nạn giao thông gây hậu quả làm cháu N tử vong.

Hành vi không chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ của bị cáo C đã gây tai nạn làm cháu N bị tử vong. Hành vi của Vũ Văn C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông vận tải, xâm hại đến tính mạng và tài sản của người khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân.Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự gì, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại có đơn đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba, anh trai ruột là liệt sỹ, bị cáo là người thờ cúng liệt sỹ. Do đó bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để làm căn cứ giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Lê Thanh N vắng mặt. Tại cơ quan điều tra ngày 20/9/2018 và ngày 06/10/2018, Vũ Văn C và gia đình C đã tích cực khắc phục hậu quả, tự nguyện bồi thường cho gia đình cháu Lê Ngọc N tổng số tiền là 210.000.000đ (*hai trăm mười triệu đồng*) gồm: Tiền hỗ trợ mai táng phí, tiền viện phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình, tiền bồi thường tính mạng và tiền bồi thường thiệt hại tài sản anh Lê Thanh N (bố đẻ của cháu N) đã nhận đủ số tiền trên. Anh N không có yêu cầu bồi thường gì khác, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vũ Văn C. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì Mẫu trả được niêm phong đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Theo KLGĐ số 1342B ngày 23/9/2018); mẫu chất màu đen ký hiệu A2, mẫu cao su ký hiệu M2 cùng toàn bộ bao gói, 01 chiếc áo sơ mi trắng đã cũ và bị rách, áo bám nhiều chất bẩn màu nâu, phần vai áo bên trái có lô gô Trường THCS Sông Lô; 04 mảnh cúc áo bằng nhựa màu trắng của cháu N đã cũ rách không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo Vũ Văn C 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B1 số 260183012968 mang tên Vũ Văn C SN: 20/01/1962 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho gia đình cháu Lê Ngọc N 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Việt Long, màu trắng đã cũ, rỉ sét, bị gãy cong vành.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Văn C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn C phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Áp dụng: điểm b,c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì Mẫu trả được niêm phong đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Theo KLGĐ số 1342B ngày 23/9/2018); mẫu chất màu đen ký hiệu A2, mẫu cao su ký hiệu M2 cùng toàn bộ bao gói, 01 chiếc áo sơ mi trắng đã cũ và bị rách, áo bám nhiều chất bẩn màu nâu, phần vai áo bên trái có lô gô Trường THCS Sông Lô; 04 mảnh cúc áo bằng nhựa màu trắng đã cũ rách. Trả lại cho bị cáo Vũ Văn C 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B1 số 260183012968 mang tên Vũ Văn C SN: 20/01/1962 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho gia đình cháu Lê Ngọc N 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Việt Long, màu trắng đã cũ, rỉ sét, bị gãy cong vành (các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Vũ Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Chi cục Thi hành án huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Vân Trục ;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: hồ sơ, án văn..

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ